

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ

Số: *1381* /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Trị, ngày *09* tháng *9* năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Danh mục thủ tục hành chính ban hành mới hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐCP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 1218/QĐ-BXD ngày 05/8/2025 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1381/TTr-SXD ngày 20/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới hoặc bị bãi bỏ trong lĩnh vực Quy hoạch đô thị và nông thôn thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh, Sở Xây dựng, Ban Quản lý khu kinh tế và UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2. Sở Xây dựng có trách nhiệm rà soát, xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt các quy trình giải quyết thủ tục hành chính/cung cấp dịch vụ công trực tuyến được công bố tại Quyết định này để thiết lập quy trình điện tử lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành **trước ngày 15/9/2025**.

Điều 3. Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ dưới đây và thông báo cho các đơn vị, địa phương liên quan:

1. Khóa chức năng tiếp nhận hồ sơ của các quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau **05 ngày** làm việc, kể từ ngày quyết định công bố được UBND tỉnh ký ban hành.

mm
ph

2. Hủy bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính/ dịch vụ công trực tuyến được công bố bãi bỏ chậm nhất sau thời gian bằng thời hạn giải quyết các hồ sơ chuyển tiếp của các quy trình điện tử này. Trường hợp quá thời hạn giải quyết mà vẫn còn tồn đọng hồ sơ chuyển tiếp, thì kết thúc quy trình điện tử giải quyết các hồ sơ này; đồng thời có thông báo danh sách các hồ sơ này cho đơn vị giải quyết hồ sơ trước khi hủy bỏ quy trình.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Trưởng Ban Quản lý khu kinh tế, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm soát TTHC-VPCP;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm ĐHTT tỉnh;
- Lưu: VT, TDNV, HCC *Hàng. ph*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Phan Phong Phú

Phụ lục

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BAN HÀNH MỚI HOẶC BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC QUY HOẠCH ĐÔ THỊ VÀ NÔNG THÔN THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND TỈNH, SỞ XÂY DỰNG, BAN QUẢN LÝ KHU KINH TẾ VÀ ỦY BAN NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

(Kèm theo Quyết định số 1381/QĐ-UBND ngày 09 / 9 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Trị)

1. Danh mục TTHC được ban hành mới

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
1	Phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (Mã số TTHC: 1.014156)	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã;	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn

Handwritten signature and initials

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
2	Phê duyệt quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (Mã số TTHC: 1.014158)	- Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn: UBND cấp tỉnh quy định trên cơ sở quy trình xử lý nội bộ của cấp phê duyệt và không quá 15 ngày. - Đối với quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn theo quy trình rút gọn (quy hoạch tổng mặt bằng): 15 ngày kể từ ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn
3	Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (Mã số TTHC: 1.014155)	15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.

um
ph

Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					- Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn
4	Thẩm định quy hoạch, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đô thị và nông thôn thuộc (đối với quy hoạch chi tiết do Nhà đầu tư tổ chức lập) (Mã số TTHC: 1.014157)	30 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ hợp lệ	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết



Số TT	Tên / Mã số TTHC	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý
					một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn
5	Cung cấp thông tin về hồ sơ cắm mốc theo quy hoạch, thông tin quy hoạch đô thị và nông thôn (Mã số TTHC: 1.014159)	- Đối với việc cung cấp thông tin trực tiếp tại trụ sở cơ quan cung cấp thông tin: tối đa không quá 10 ngày làm việc; - Đối với việc cung cấp thông tin qua mạng điện tử: 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ; - Đối với việc cung cấp thông tin qua dịch vụ bưu chính, fax: là 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu hợp lệ.	- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Quảng Trị; - Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã.	Không	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15; - Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn

2. Danh mục TTHC bị bãi bỏ

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên/mã số TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
1	Quyết định số 104/QĐ-SXD ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.003011)	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	- Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn số 47/2024/QH15;

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên/mã số TTHC	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ TTHC
2	Quyết định số 104/QĐ-SXD ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.002701)	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp tỉnh	- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15; - Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn. - Nghị định số 145/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quy hoạch đô thị và nông thôn. - Thông tư số 16/2025/TT-BXD ngày 30/6/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn.
3	Quyết định số 3311/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.008432)	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp tỉnh	
4	Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.008432)	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã	
5	Quyết định số 3312/QĐ-UBND ngày 11/9/2020 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.008455)	Cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện	
6	Quyết định số 104/QĐ-SXD ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.002662)	Thẩm định nhiệm vụ, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	
7	Quyết định số 104/QĐ-SXD ngày 15/01/2025 của UBND tỉnh (Mã số TTHC: 1.003141)	Thẩm định đồ án, đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết của dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh thuộc thẩm quyền phê duyệt của UBND cấp huyện	